

Số: /DS-TTYT

Lục Nam, ngày tháng 12 năm 2025

DANH SÁCH
Người hoàn thành quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh

1. Tên cơ sở thực hành: Trung tâm Y tế Lục Nam
2. Địa chỉ: Thôn Thân Phú, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh.
3. Danh sách người thực hành:

TT	Họ tên người thực hành	Số CCCD	Đang làm việc tại cơ sở KBCB	Văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp	Chức danh chuyên môn thực hành	Phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký thực hành	TG đăng ký thực hành (từ ngày...đến ngày..)	Nội dung thực hành/bộ phận chuyên môn	Người hướng dẫn thực hành (trình độ, họ tên, số CCHN)	Giấy xác nhận QTTH cơ sở đã cấp (Số ký hiệu ngày cấp)
1	Nguyễn Thị Hường	024301014559	không	Bằng cử nhân điều dưỡng (18/7/2023)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (25/04/2025 - 25/05/2025 và 27/06/2025 - 27/11/2025)	- 01 tháng tại khoa CC-HSCC và CD - 05 tháng tại khoa Ngoại - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. ĐD. Trương Văn Tiến - Số CCHN: 001633/ BG-CCHN 2. ĐD. Hà Thị Dung - Số CCHN: 006941/ BG-CCHN 3. ĐD. Nguyễn Văn Phương - Số CCHN: 001617/ BG-CCHN	Số 592/GXNTH ngày 16/6/2025 và Số 838/GXNTH ngày 17/12/2025
2	Nguyễn Thị Hương	024191015359	không	Bằng tốt nghiệp cao đẳng (31/3/2025)	Điều dưỡng	Điều dưỡng	06 tháng (21/05/2025 - 21/11/2025)	- 05 tháng tại khoa Ngoại - 01 tháng tại khoa CC-HSCC và CD - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. ĐD. Hà Thị Dung - Số CCHN: 006941/ BG-CCHN 2. ĐD. Nguyễn Thị Oanh - Số CCHN: 007721/ BG-CCHN 3. ĐD. Văn Thị Hồng Lê - Số CCHN: 001614/ BG-CCHN	Số 839/GXNTH ngày 17/12/2025

3	Nguyễn Thu Hà	024300013266	không	Bằng bác sỹ Y học dự phòng (12/11/2024)	Bác sỹ	Y học dự phòng	12 tháng (09/12/2024 - 09/12/2025)	- 9 tháng KBCB chuyên môn tại các khoa lâm sàng - 3 tháng tại khoa CC-HSCC và CĐ - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. Bs. Nguyễn Văn Mão - Số CCHN: 0002693/ BG-CCHN 2. Lưu Thị Thương Huyền - Số CCHN: 000761/ BG-CCHN 3. Phạm Thị Thơm - Số CCHN: 005466/ BG-CCHN 4. Phạm Thị Hải Yến - Số CCHN: 006386/BG-CCHN 5. Nguyễn Văn Khanh - Số CCHN: 001699/ BG-CCHN 6. Nguyễn Danh Trung Kiên - Số CCHN: 007044/ BG-CCHN 7. Bùi Thu Hà - Số CCHN: 005507/ BG-CCHN 8. Lê Văn Dong - Số CCHN: 000298/ BG-CCHN 9. Nguyễn Minh Huệ - Số CCHN: 001622/ BG-CCHN 10. Nguyễn Thị Hằng - Số CCHN: 006388/ BG-CCHN 11. Nguyễn Thị Huệ - Số CCHN: 007494/ BG-CCHN 12. Vũ Văn Huân - Trình độ: Thạc sỹ YTCC	Số 840/GXNTH ngày 17/12/2025
4	Dương Thị Thương	024302005615	không	Bằng tốt nghiệp trung cấp Y sỹ (20/3/2023)	Y sỹ	Đa khoa	09 tháng (26/02/2025 - 26/11/2025)	- 3 tháng tại khoa CC-HSCC và CĐ - 6 tháng KBCB chuyên môn tại các khoa lâm sàng - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. Lê Quang Tiệp - Số CCHN: 0002694/ BG-CCHN 2. Diệp Quốc Tuấn - Số CCHN: 001878/ BG-CCHN 3. Hồ Nguyệt Vân - Số CCHN: 000283/ BG-CCHN 4. Nguyễn Tiến Mạnh - Số CCHN: 006383/BG-CCHN 5. Bùi Thị Bích Thu - Số CCHN: 002706/BG-CCHN 6. Lê Văn Dong - Số CCHN: 000298/ BG-CCHN 7. Nguyễn Minh Huệ - Số CCHN: 001622/ BG-CCHN 8. Nguyễn Thị Hằng - Số CCHN: 006388/ BG-CCHN 9. Bùi Thu Hà - Số CCHN: 005507/ BG-CCHN 10. Vũ Văn Huân - Trình độ: Thạc sỹ YTCC	Số 841/GXNTH ngày 17/12/2025
5	Phan Văn Tùng	024088013675	không	Bằng tốt nghiệp trung cấp Y học cổ truyền (15/2/2025)	Y sỹ YHCT	Y học cổ truyền	09 tháng (13/03/2025 - 13/12/2025)	- 6 tháng KBCB tại các khoa chuyên môn - 3 tháng tại khoa CC-HSCC và CĐ - 03 ngày (Nội dung thực hành về Hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KBCB)	1. Bùi Thu Hà - Số CCHN: 005507/ BG-CCHN 2. Bùi Thị Bích Thu - Số CCHN: 002706/BG-CCHN 3. Phạm Thị Hải Yến - Số CCHN: 006386/BG-CCHN 4. Nguyễn Văn Khanh - Số CCHN: 001699/ BG-CCHN 5. Nguyễn Thị Huệ - Số CCHN: 007494/ BG-CCHN 6. Vũ Văn Huân - Trình độ: Thạc sỹ YTCC	Số 842/GXNTH ngày 17/12/2025

Nơi nhận:

- Sở Y tế (Phòng Quản lý hành nghề);
- Ban Giám đốc;
- Phòng Dân số & TT (đăng website TTYT);
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC

Vũ Trí Quý